

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 26-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và Lê Ngọc Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích là thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 23/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

PHAN XUÂN C - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1998 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Phan Thanh H (đã chết); Con bà: Phan Thị Th - Sinh năm: 1973 hiện cư trú tại xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có hai người, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/3/2017, Phan Xuân C bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo quyết định số 01/QĐ-XPHC về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 19/3/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Đinh Bạt L- Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm Y, xã Thanh Y, Thanh Chương, Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thị Nh- Sinh năm 1973. Nơi cư trú: Xóm Y, xã Thanh Y, Thanh Chương, Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

+ Nguyễn Anh T - Sinh năm 1988; Nơi cư trú: TDP A, TT. X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

+ Phan Thị Th - Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn V, xã X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Phan Văn Ph – Sinh năm 2001;

Đại diện theo pháp luật của Phan Văn Ph: Chị Lê Thị T – Sinh năm 1978. Cùng có nơi cư trú: Thôn Y, xã Xuân Y, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

+ Hoàng Văn T – Sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn Th, xã Xuân Th, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

+ Lê Văn L – Sinh năm 1964, Nơi cư trú: Xóm Kiều Thắng Lợi, xã X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 07/3/2019, Phan Xuân C sinh năm 1998 trú tại Xuân Mỹ cùng Phan Văn Ph SN 2001, trú tại Thôn Y, xã Xuân Y và Lê Thị Yến Ng SN 1993 trú tại thôn Xuân Áng, xã X1, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến thuê phòng 211 khách sạn San Hồ Đỏ thuộc khu du lịch biển Xuân Thành, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân để nghỉ. Khoảng 02 giờ ngày 08/3/2019, anh Đinh Bạt L, SN 1995, trú tại Xóm Y, xã Thanh Y, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (là bạn của Lê Thị Yến Ng) điều khiển xe máy nhãn hiệu Jupiter, BKS 37E1-123.28 (là xe của bà Nguyễn Thị Nh, SN 1973, trú tại Xóm Y, xã Thanh Y, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An – mẹ của anh L) đến khách sạn San Hồ Đỏ dựng xe ở sân trước quầy lễ tân rồi lên phòng 211 chơi với C, Ng và Ph. Quá trình ngồi chơi với nhau, C nảy sinh ý định lấy trộm xe máy của anh L mang đi cầm cố nên khoảng 03 giờ cùng ngày, C nói với Ph: “Ph đi với anh”, Ph trả lời “lạnh em không đi đâu”, C tiếp tục rủ “đi với anh tí” thì Ph đồng ý rồi cả hai đi xuống tầng 1 khách sạn. Ph lại lấy xe máy của Ph dựng ở sân còn C đi lại vị trí xe máy của anh L. Ph thấy vậy thì hỏi C “răng không đi xe đây mà anh đi xe của anh L mà chi”, C trả lời “kệ anh”. Sau đó, C dùng một chiếc chìa khóa có sẵn trong người thử mở ổ khóa điện xe của anh L thì mở được nên nổ máy điều khiển rời khỏi khách sạn. Lúc này, Ph cũng điều khiển xe máy của Ph đi theo C. Khi đến khu vực ngã tư xã X, vì không muốn Ph biết mục đích của mình nên C bảo Ph quay về khách sạn, còn C thì điều khiển xe đi tìm nơi để cầm cố. Do đêm khuya không tìm thấy nơi cầm cố xe nên C điều khiển chiếc xe máy lấy trộm được đến quán Internet Tommy Tèo ở Xóm Kiều Thắng Lợi, xã X chơi game và đợi trời sáng sẽ đem xe đi cầm. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, L phát hiện bị mất xe máy nên nhiều lần gọi điện yêu cầu C đưa xe về trả nhưng C không chịu. Đến sáng ngày 08/3/2019, C lấy xe để mang đi cầm cố thì phát hiện xe hết xăng nên để xe máy tại quán Tommy Tèo rồi thuê taxi về nhà. Chiều cùng ngày, C thuê xe ôm và mua một chai xăng đến quán Internet Tommy Tèo rồi đổ vào xe máy lấy trộm được rồi điều khiển xe đến hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Anh T, SN 1988, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Xuân An để cầm cố xe. C nói với T là xe của gia đình, giấy tờ xe người nhà cầm. Do C không có giấy tờ xe nên T không đồng ý cầm cố xe. Vì có quen biết với nhau nên C năn nỉ và xin vay tạm của anh T số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), đồng thời C để xe máy lại ở hiệu cầm đồ của T để làm tin, hẹn 10 ngày sau trả. Đến ngày 15/3/2019, anh T biết chiếc xe máy trên

không phải là xe của gia đình C nên đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân trình báo sự việc và tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/2019/HĐĐGTS ngày 19/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chiếc xe máy trên trị giá 9.167.000đ (chín triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

* Vật chứng thu giữ: - 01 (một) chiếc xe máy loại JUPITER, nhãn hiệu YAMAHA, có gắn BKS 37E1-123.28, màu đỏ - đen, xe có số khung 940CY-139032, số máy 5B94-139033, xe đã cũ, chất lượng bên trong không mở ra kiểm tra và 01 (một) chìa khóa xe máy dài 05 cm, phần nhựa cứng màu đen, trên có chữ YAMAHA, có rãnh rỗng dài 01 cm, rộng 0,4 cm (do L giao nộp) đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Nh.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Bạt L không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSNX ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phan Xuân C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015: Tuyên bố bị cáo Phan Xuân C phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” Đề nghị xử phạt: Bị cáo Phan Xuân C mức án tù 07 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Bạt L không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ. Tại hồ sơ đã có đủ lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Xuân C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người bị hại,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì động cơ mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo Phan Xuân C đã lợi dụng sự quen biết với anh Đinh Bạt L đã thực hiện hành vi lấy chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Jupiter, BKS 37E1-123.28 đi gửi tại anh T làm tin để anh T cho vay tiền. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vậy nên, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] **Về tính chất, mức độ của hành vi:** Xét hành vi tính chất phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở và tin tưởng của người khác bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm gửi lại làm tin để vay tiền tiêu xài cá nhân, hành vi của bị cáo đã thể hiện tính coi thường pháp luật. Nhân thân xấu vào ngày 02/3/2017 đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã thi hành xong hình phạt nhưng cũng không lấy đó để răn đe, mà ăn chơi đua đòi lêu lổng cho nên phải xử lý bị cáo nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho các bị cáo phần nào thể hiện tính khoan hồng của pháp luật vì bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo biết ăn năn hối cải với hành vi mình gây ra, và tác động với gia đình trả lại số tiền vay cho anh T lấy xe trả cho gia đình bị hại đó là các tình tiết giảm nhẹ cần phải xem xét cho các bị cáo được quy định tại điểm i, b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tại phiên Tòa Đại diện Viện kiểm sát đề xuất hình phạt đối với bị cáo Phan Xuân C với mức án từ 07 đến 09 tháng tù nghĩ là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] **Về xử L vật chứng, và biện pháp tư pháp:** Vật chứng Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật; Tiền do phạm tội mà có nay bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên miễn xét.

[5] **Đối với người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Sau khi nhận lại tài sản, bà Nguyễn Thị Nh và anh Đinh Bạt L không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Anh Nguyễn Anh T sau khi biết được xe máy do C gửi để vay tiền để làm tin không phải là của C đã tự nguyện đến Cơ quan công an giao xe nên không xem xét xử L đối với anh T, việc anh T cho C vay số tiền 3.000.000đ nay C đã tác động nhờ mẹ trả cho anh T số tiền trên và số tiền này do trước đây C đi làm gửi cho mẹ, nay mẹ C đã trả lại cho anh T nên miễn xét.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm i,s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Xuân C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người CQLLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh; TANDCC;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THA dân sự H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ VA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương